

Số: /TB-STC-TCHCSN

Hòa Bình, ngày tháng 8 năm 2023

**THÔNG BÁO THẨM ĐỊNH QUYẾT TOÁN
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

Đơn vị được Thông báo: Sở Y tế tỉnh Hòa Bình

Mã chương: 423

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo quyết toán năm;

Căn cứ vào Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của các đơn vị trực thuộc ngành y tế và Báo cáo Tổng hợp quyết toán toàn ngành Y tế năm 2022 của Sở Y tế.

Sở Tài chính Thông báo thẩm định quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 (không bao gồm quyết toán xây dựng cơ bản) của ngành Y tế tỉnh Hòa Bình như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu thẩm định:

a. Thu phí:

- Tổng số thu trong năm: 1.000.553.000 đồng
- Nộp ngân sách nhà nước: 235.932.600 đồng
- Số được khấu trừ, để lại: 771.930.400 đồng

b. Thu lệ phí:

- Tổng số thu trong năm: 2.237.070.880 đồng
- Nộp ngân sách nhà nước: 8.090.600 đồng
- Số được khấu trừ, để lại: 2.228.980.280 đồng

(Số liệu chi tiết theo biểu số 2a đính kèm)

c. Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 24.839.081.500 đồng
- Dự toán được giao trong năm: 476.559.175.757 đồng
- Kinh phí được sử dụng trong năm: 501.398.257.257 đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm: 489.919.301.535 đồng
- Kinh phí quyết toán: 489.919.301.535 đồng
- Kinh phí giảm trong năm: 4.231.953.100 đồng

Trong đó:

+ Kinh phí phải nộp NSNN:

+ Kinh phí bị hủy:

4.231.953.100 đồng

- Số dư KP chuyển năm sau sử dụng và quyết toán: 7.247.002.622 đồng
- + Dư tại Kho bạc: 7.247.003.622 đồng

(Số liệu chi tiết theo biểu số 2c đính kèm)

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước: Không có

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

II. Tổng hợp số liệu kết quả hoạt động năm 2022:

1. Số liệu kết quả hoạt động hành chính sự nghiệp năm 2022:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 3.933.379.427 đồng

(Số liệu chi tiết theo biểu số 2b đính kèm).

2. Số liệu kết quả hoạt động XSKD dịch vụ năm 2022:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 36.681.840.269 đồng.

III. Xác định nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương:

- Số dư kinh phí CCTL năm trước chuyển sang: 32.579.975.351 đồng
- Trích nguồn cải cách tiền lương trong năm: 11.649.137.260 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương đã chi năm 2022: 1.155.514.225 đồng
- Số dư kinh phí CCTL chuyển năm sau: 43.073.598.386 đồng

(Số liệu chi tiết theo biểu số 2b đính kèm).

IV. Nhận xét và kiến nghị:

- Chấp hành chế độ báo cáo tài chính: Các đơn vị nộp báo cáo tài chính đúng thời gian quy định.

- Sở Tài chính thẩm định số liệu quyết toán trên cơ sở báo cáo tổng hợp quyết toán năm 2022 của ngành, không kiểm tra xác minh đối chiếu chứng từ, do đó đơn vị chịu trách nhiệm về tính trung thực và pháp lý của hồ sơ, chứng từ kế toán đã chi và xét duyệt.

- Sở Y tế chịu trách nhiệm về số liệu, hồ sơ, chứng từ xét duyệt quyết toán đối với các đơn vị trực thuộc ngành.

- Ghi nhận số liệu quyết toán năm 2022 của ngành y tế 489.919.301.535 đồng (*Bốn trăm tám mươi chín tỷ, chín trăm mười chín triệu, ba trăm linh một nghìn, năm trăm ba mươi lăm đồng*).

Nơi nhận :

- Như trên;
- Giám đốc; PGĐ;
- Phòng TC-HCSN;
- Lưu VT (LL);

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Kim Xuân

